Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Tân Thông Hội

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Thiên Bảo	10A1	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
2	Trần Thị Mỹ Châu	10A1	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	04/04/2024	-4.00	-4.00	
3	Huỳnh Ngọc Hân	10A1	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	04/04/2024	-4.00	-4.00	
4	Huỳnh Ngọc Hân	10A1	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	04/04/2024	-4.00	-4.00	
5	Huỳnh Ngọc Hân	10A1	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
6	Đặng Võ Thùy Linh	10A1	Vắng có phép	02/04/2024	0.00	0.00	
7	Nguyễn Minh Thương	10A1	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
8	Nguyễn Minh Thương	10A1	Vắng có phép	02/04/2024	0.00	0.00	
9	Hồ Thủy Tiên	10A1	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
10	Lê Nguyễn Đình Toàn	10A1	Đi học trễ	01/04/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					**-14.00**	**-14.00**	**10**

, ngày 05 tháng 04 năm 2024

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Tân Thông Hội

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Nguyễn Phạm Tuấn Anh	10A2	Đi học trễ	01/04/2024	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Phạm Tuấn Anh	10A2	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
3	Võ Hoài Bảo	10A2	Đi học trễ	03/04/2024	-2.00	-2.00	
4	Cao Gia Huy	10A2	Trốn sinh hoạt	01/04/2024	-2.00	-2.00	
5	Trần Võ Yến Nhi	10A2	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
6	Nguyễn Khánh Như	10A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	01/04/2024	-4.00	-4.00	
7	Võ Mai Thảo	10A2	Đi học trễ	01/04/2024	-2.00	-2.00	
8	Huỳnh Hoàng Vũ	10A2	Đi học trễ	03/04/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					**-14.00**	**-14.00**	**8**

, ngày 05 tháng 04 năm 2024

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Tân Thông Hội

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Nguyễn Thái An	10A3	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
2	Nguyễn Thái An	10A3	Áo ngoài quần	03/04/2024	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Phúc Gia Bảo	10A3	Đi học trễ	02/04/2024	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Phúc Gia Bảo	10A3	Đi học trễ	04/04/2024	-2.00	-2.00	
5	Bùi Ngọc Diệp	10A3	Vắng có phép	03/04/2024	0.00	0.00	
6	Ngô Nguyễn Duy Khôi	10A3	Đi học trễ	01/04/2024	-2.00	-2.00	
7	Ngô Nguyễn Duy Khôi	10A3	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
8	Lý Gia Nghi	10A3	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
9	Trầm Thiên Phúc	10A3	Đi học trễ	02/04/2024	-2.00	-2.00	
10	Trầm Thiên Phúc	10A3	Đi học trễ	04/04/2024	-2.00	-2.00	
11	Dương Nguyễn Phương Thảo	10A3	Đi học trễ	03/04/2024	-2.00	-2.00	
12	Nguyễn Ngọc Anh Thư	10A3	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	01/04/2024	-4.00	-4.00	
13	Nguyễn Thủy Tiên	10A3	Đi học trễ	03/04/2024	-2.00	-2.00	
14	Chế Trần Trúc Vy	10A3	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
Tổng:					**-20.00**	**-20.00**	**14**

, ngày 05 tháng 04 năm 2024

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Tân Thông Hội

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Lưu Bùi Quang Đại	10A4	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
2	Vũ Thành Đạt	10A4	Đi học trễ	03/04/2024	-2.00	-2.00	
3	Vũ Thành Đạt	10A4	Trốn sinh hoạt	01/04/2024	-2.00	-2.00	
4	Vũ Hoàng Trung Hải	10A4	Vắng có phép	03/04/2024	0.00	0.00	
5	Vũ Hoàng Trung Hải	10A4	Vắng có phép	04/04/2024	0.00	0.00	
6	Trịnh Khánh Hưng	10A4	Đi học trễ	04/04/2024	-2.00	-2.00	
7	Trần Quốc Mạnh	10A4	Đi học trễ	03/04/2024	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Phương Thuỳ	10A4	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	04/04/2024	-4.00	-4.00	
9	Nguyễn Ngọc Trâm	10A4	Đi học trễ	04/04/2024	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Ngọc Trâm	10A4	Vắng có phép	04/04/2024	0.00	0.00	
11	Nguyễn Ngọc Trâm	10A4	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
Tổng:					**-14.00**	**-14.00**	**11**

, ngày 05 tháng 04 năm 2024

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Tân Thông Hội

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Lê Đinh Quỳnh Anh	10A5	Đi học trễ	02/04/2024	-2.00	-2.00	
2	Lê Đinh Quỳnh Anh	10A5	Đi học trễ	05/04/2024	-2.00	-2.00	
3	Lê Đinh Quỳnh Anh	10A5	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	04/04/2024	-4.00	-4.00	
4	Lê Đinh Quỳnh Anh	10A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	04/04/2024	-4.00	-4.00	
5	Đoàn Ngọc Ánh	10A5	Áo ngoài quần	03/04/2024	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Hưng	10A5	Quần áo không đúng quy định	04/04/2024	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Thị Khánh Ngọc	10A5	Đi học trễ	05/04/2024	-2.00	-2.00	
8	Trương Phú Đại Phát	10A5	Áo ngoài quần	03/04/2024	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Kim Thanh	10A5	Áo ngoài quần	03/04/2024	-2.00	-2.00	
10	Lê Ngọc Thanh Thúy	10A5	Đi học trễ	04/04/2024	-2.00	-2.00	
11	Lâm Minh Thư	10A5	Đi học trễ	04/04/2024	-2.00	-2.00	
12	Trần Nguyễn Minh Thư	10A5	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	05/04/2024	-4.00	-4.00	
13	A Li Tuấn	10A5	Áo ngoài quần	03/04/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					**-32.00**	**-32.00**	**13**

, ngày 05 tháng 04 năm 2024

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Tân Thông Hội

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Tuyết Hương	10A6	Đi học trễ	03/04/2024	-2.00	-2.00	
2	Lâm Anh Kiệt	10A6	Đi học trễ	02/04/2024	-2.00	-2.00	
3	Lê Ngọc Bảo Kim	10A6	Đi học trễ	03/04/2024	-2.00	-2.00	
4	Trịnh Gia Lâm	10A6	Vắng có phép	04/04/2024	0.00	0.00	
5	Nguyễn Ánh Ngọc	10A6	Đi học trễ	01/04/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					**-8.00**	**-8.00**	**5**

, ngày 05 tháng 04 năm 2024

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Tân Thông Hội

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Phạm Kim Anh	10A7	Đi học trễ	04/04/2024	-2.00	-2.00	
2	Phạm Kim Anh	10A7	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	01/04/2024	-4.00	-4.00	
3	Phạm Kim Anh	10A7	Trốn sinh hoạt	01/04/2024	-2.00	-2.00	
4	Dương Gia Bảo	10A7	Đi học trễ	05/04/2024	-2.00	-2.00	
5	Phan Huỳnh Trúc Đào	10A7	Đi học trễ	04/04/2024	-2.00	-2.00	
6	Phan Huỳnh Trúc Đào	10A7	Trốn sinh hoạt	01/04/2024	-2.00	-2.00	
7	Phú Đăng Khoa	10A7	Giày dép	01/04/2024	-2.00	-2.00	
8	Phạm Ngọc Linh	10A7	Vắng có phép	04/04/2024	0.00	0.00	
9	Phạm Ngọc Linh	10A7	Trốn sinh hoạt	01/04/2024	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Ánh Ngọc	10A7	Quần áo không đúng quy định	04/04/2024	-2.00	-2.00	
11	Lê Hồng Ngọc	10A7	Trốn sinh hoạt	01/04/2024	-2.00	-2.00	
12	Võ Yến Nhi	10A7	Trốn sinh hoạt	01/04/2024	-2.00	-2.00	
13	Nguyễn Thị Minh Thư	10A7	Trốn sinh hoạt	01/04/2024	-2.00	-2.00	
14	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	10A7	Vắng có phép	04/04/2024	0.00	0.00	
15	Nguyễn Tường Yến Vy	10A7	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
Tổng:					**-26.00**	**-26.00**	**15**

, ngày 05 tháng 04 năm 2024

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Tân Thông Hội

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Châu Gia Hiếu	10A8	Giày dép	01/04/2024	-2.00	-2.00	
2	Châu Gia Hiếu	10A8	Giày dép	04/04/2024	-2.00	-2.00	
3	Trần Minh Hiếu	10A8	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
4	Trần Minh Hùng	10A8	Vắng có phép	02/04/2024	0.00	0.00	
5	Trần Nhật Ken	10A8	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
6	Hồ Quang Minh	10A8	Không Phù hiệu	04/04/2024	-2.00	-2.00	
7	Mai Hoài Trí	10A8	Quần áo không đúng quy định	04/04/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					**-8.00**	**-8.00**	**7**

, ngày 05 tháng 04 năm 2024

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Tân Thông Hội

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Bùi Tuấn An	10A9	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	05/04/2024	-4.00	-4.00	
2	Bùi Tuấn An	10A9	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/04/2024	-4.00	-4.00	
3	Nguyễn Đình Huy Hoàng	10A9	Vắng có phép	04/04/2024	0.00	0.00	
4	Huỳnh Bảo Khang	10A9	Áo ngoài quần	03/04/2024	-2.00	-2.00	
5	Ngô Nguyên Khang	10A9	Đi học trễ	03/04/2024	-2.00	-2.00	
6	Ngô Nguyên Khang	10A9	Đi học trễ	05/04/2024	-2.00	-2.00	
7	Trần Triệu Nhật Quân	10A9	Giày dép	03/04/2024	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Thành Tài	10A9	Giày dép	03/04/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					**-18.00**	**-18.00**	**8**

, ngày 05 tháng 04 năm 2024

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Tân Thông Hội

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Trần Hữu Bôn	10A10	Đi học trễ	02/04/2024	-2.00	-2.00	
2	Trần Hữu Bôn	10A10	Đi học trễ	04/04/2024	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Thị Thùy Dương	10A10	Đi học trễ	03/04/2024	-2.00	-2.00	
4	Phạm Quốc Đạt	10A10	Vắng có phép	03/04/2024	0.00	0.00	
5	Phạm Thị Tuyết Nghi	10A10	Đi học trễ	03/04/2024	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Thị Ngọc Thảo	10A10	Đi học trễ	05/04/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					**-10.00**	**-10.00**	**6**

, ngày 05 tháng 04 năm 2024

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Tân Thông Hội

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Nguyễn Tuấn Dương	10A11	Vắng có phép	02/04/2024	0.00	0.00	
2	Nguyễn Tuấn Dương	10A11	Mang nước, đồ ăn lên lớp	03/04/2024	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Tuấn Dương	10A11	Áo ngoài quần	03/04/2024	-2.00	-2.00	
4	Lê Thị Phượng Hằng	10A11	Vắng có phép	04/04/2024	0.00	0.00	
5	Lê Bảo Hoàng	10A11	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
6	Phan Thị Kim Hồng	10A11	Vắng có phép	02/04/2024	0.00	0.00	
7	Nguyễn Ngọc Đăng Khoa	10A11	Sử dụng điện thoại trong giờ học	04/04/2024	-4.00	-4.00	
8	Phạm Thị Trà My	10A11	Vắng có phép	03/04/2024	0.00	0.00	
9	Phạm Thị Trà My	10A11	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
10	Nguyễn Hoàng Gia Nguyên	10A11	Giày dép	03/04/2024	-2.00	-2.00	
11	Phạm Tài Phát	10A11	Đi học trễ	01/04/2024	-2.00	-2.00	
12	Phạm Tài Phát	10A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	03/04/2024	-4.00	-4.00	
13	Phạm Tài Phát	10A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	04/04/2024	-4.00	-4.00	
14	Phạm Tài Phát	10A11	Trốn sinh hoạt	01/04/2024	-2.00	-2.00	
15	Nguyễn Ngọc Quỳnh	10A11	Mang nước, đồ ăn lên lớp	03/04/2024	-2.00	-2.00	
16	Nguyễn Minh Thành	10A11	Sử dụng điện thoại trong giờ học	05/04/2024	-4.00	-4.00	
17	Mai Quốc Trọng	10A11	Chửi thề	03/04/2024	-2.00	-2.00	
18	Nguyễn Tấn Trung	10A11	Đi học trễ	05/04/2024	-2.00	-2.00	
19	Huỳnh Tiểu Vy	10A11	Mang nước, đồ ăn lên lớp	03/04/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					**-34.00**	**-34.00**	**19**

, ngày 05 tháng 04 năm 2024

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Tân Thông Hội

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Nguyễn Quốc Thắng	10A12	Áo ngoài quần	03/04/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					**-2.00**	**-2.00**	**1**

, ngày 05 tháng 04 năm 2024

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Tân Thông Hội

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Bùi Quốc Huy	10A13	Đi học trễ	03/04/2024	-2.00	-2.00	
2	Ngô Thị Mộng Huyền	10A13	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
3	Lê Quốc Khánh	10A13	Trốn sinh hoạt	01/04/2024	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Hoàng Kim Phụng	10A13	Trốn sinh hoạt	01/04/2024	-2.00	-2.00	
5	Đặng Hoàng Quân	10A13	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
6	Nguyễn Ngọc Trúc Quỳnh	10A13	Đi học trễ	01/04/2024	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Cao Khắc Thái	10A13	Vắng có phép	03/04/2024	0.00	0.00	
8	Phan Nguyễn Quang Trường	10A13	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	05/04/2024	-4.00	-4.00	
9	Nguyễn Lê Gia Vy	10A13	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/04/2024	-4.00	-4.00	
Tổng:					**-16.00**	**-16.00**	**9**

, ngày 05 tháng 04 năm 2024

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Tân Thông Hội

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Liêu Chí Hào	10A14	Áo ngoài quần	04/04/2024	-2.00	-2.00	
2	Phạm Chấn Hiệp	10A14	Vắng có phép	04/04/2024	0.00	0.00	
3	Phan Trung Hiếu	10A14	Trốn sinh hoạt	01/04/2024	-2.00	-2.00	
4	Phan Gia Kiệt	10A14	Trốn sinh hoạt	01/04/2024	-2.00	-2.00	
5	Phạm Thị Quỳnh Như	10A14	Quần áo không đúng quy định	04/04/2024	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Minh Tài	10A14	Áo ngoài quần	04/04/2024	-2.00	-2.00	
7	Võ Thị Anh Thơ	10A14	Vắng có phép	04/04/2024	0.00	0.00	
8	Phạm Huỳnh Cẩm Tú	10A14	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	04/04/2024	-4.00	-4.00	
9	Đào Ngọc Quang Vinh	10A14	Giày dép	04/04/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					**-16.00**	**-16.00**	**9**

, ngày 05 tháng 04 năm 2024

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Tân Thông Hội

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Võ Lê Ngọc Ánh	11A1	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
2	Nguyễn Thị Thanh Hằng	11A1	Đi học trễ	04/04/2024	-2.00	-2.00	
3	Trần Ngọc Thủy Linh	11A1	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/04/2024	-4.00	-4.00	
4	Trương Mỹ Ngọc	11A1	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
5	Hoàng Thiên Phúc	11A1	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	04/04/2024	-4.00	-4.00	
Tổng:					**-10.00**	**-10.00**	**5**

, ngày 05 tháng 04 năm 2024

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Tân Thông Hội

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Hồ Sĩ An	11A2	Áo ngoài quần	04/04/2024	-2.00	-2.00	
2	Dương Ngọc Ánh	11A2	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	05/04/2024	-4.00	-4.00	
3	Dương Ngọc Ánh	11A2	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
4	Dương Ngọc Ánh	11A2	Vắng có phép	03/04/2024	0.00	0.00	
5	Nguyễn Thị Trúc Dung	11A2	Đi học trễ	01/04/2024	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Thị Trúc Dung	11A2	Vắng có phép	02/04/2024	0.00	0.00	
7	Nguyễn Tiến Dũng	11A2	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
8	Nguyễn Thị Khánh Đào	11A2	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
9	Đào Gia Hân	11A2	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
10	Phan Nguyễn Duy Khang	11A2	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
11	Lê Quốc Minh	11A2	Đi học trễ	01/04/2024	-2.00	-2.00	
12	Lê Quốc Minh	11A2	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	05/04/2024	-4.00	-4.00	
13	Lê Quốc Minh	11A2	Vắng có phép	02/04/2024	0.00	0.00	
14	Lê Quốc Minh	11A2	Vắng có phép	03/04/2024	0.00	0.00	
15	Võ Yến Nhi	11A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	01/04/2024	-4.00	-4.00	
16	Võ Yến Nhi	11A2	Áo ngoài quần	04/04/2024	-2.00	-2.00	
17	Đặng Nguyễn Quỳnh	11A2	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
18	Kim San	11A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	01/04/2024	-4.00	-4.00	
19	Kim San	11A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/04/2024	-4.00	-4.00	
20	Kim San	11A2	Vắng có phép	04/04/2024	0.00	0.00	
21	Nguyễn Tấn Tài	11A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/04/2024	-4.00	-4.00	
22	Nguyễn Tấn Tài	11A2	Vắng có phép	04/04/2024	0.00	0.00	
23	Lê Thị Hồng Thơ	11A2	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	04/04/2024	-4.00	-4.00	
24	Lê Thị Hồng Thơ	11A2	Vắng có phép	02/04/2024	0.00	0.00	
25	Bùi Thị Thùy Trang	11A2	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
Tổng:					**-36.00**	**-36.00**	**25**

, ngày 05 tháng 04 năm 2024

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Tân Thông Hội

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Thùy Dương	11A3	Đi học trễ	05/04/2024	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Thị Trúc Đào	11A3	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	05/04/2024	-4.00	-4.00	
3	Bạch Hải Đăng	11A3	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
4	Nguyễn Thị Hương Giang	11A3	Đi học trễ	05/04/2024	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Khánh Tường Linh	11A3	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
6	Nguyễn Ngọc Khánh Nguyên	11A3	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
7	Ngân Thị Oanh	11A3	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
8	Lê Gia Phát	11A3	Trốn sinh hoạt	01/04/2024	-2.00	-2.00	
9	Bùi Nhật Thanh	11A3	Quần áo không đúng quy định	04/04/2024	-2.00	-2.00	
10	Bùi Nhật Thanh	11A3	Giày dép	04/04/2024	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Hoàng Minh Thông	11A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	01/04/2024	-4.00	-4.00	
12	Nguyễn Hoàng Minh Thông	11A3	Quần áo không đúng quy định	04/04/2024	-2.00	-2.00	
13	Nguyễn Hoàng Minh Thông	11A3	Áo ngoài quần	04/04/2024	-2.00	-2.00	
14	Nguyễn Hoàng Minh Thông	11A3	Giày dép	04/04/2024	-2.00	-2.00	
15	Trần Ngọc Thủy Trúc	11A3	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
16	Đặng Ngọc Phương Uyên	11A3	Vắng có phép	03/04/2024	0.00	0.00	
17	Lê Đặng Ngọc Vy	11A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	02/04/2024	-4.00	-4.00	
18	Huỳnh Ngọc Như Ý	11A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/04/2024	-4.00	-4.00	
Tổng:					**-32.00**	**-32.00**	**18**

, ngày 05 tháng 04 năm 2024

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Tân Thông Hội

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Đinh Thị Phương Anh	11A4	Đi học trễ	01/04/2024	-2.00	-2.00	
2	Đinh Thị Phương Anh	11A4	Đi học trễ	04/04/2024	-2.00	-2.00	
3	Huỳnh Ngọc Mỹ Duyên	11A4	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
4	Nguyễn Ngọc Dương	11A4	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	05/04/2024	-4.00	-4.00	
5	Nguyễn Ngọc Dương	11A4	Vắng có phép	02/04/2024	0.00	0.00	
6	Cao Thành Đạt	11A4	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
7	Trần Hải Đăng	11A4	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	02/04/2024	-4.00	-4.00	
8	Trần Hải Đăng	11A4	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
9	Trần Hải Đăng	11A4	Vắng có phép	03/04/2024	0.00	0.00	
10	Trần Hải Đăng	11A4	Vắng có phép	04/04/2024	0.00	0.00	
11	Trần Hải Đăng	11A4	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
12	Lê Nguyễn Trường Giang	11A4	Nhuộm tóc	05/04/2024	-2.00	-2.00	
13	Hồ Ngọc Giàu	11A4	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
14	Phan Uyển Trúc Linh	11A4	Cúp tiết	01/04/2024	-4.00	-4.00	
15	Huỳnh Hoàng Ngọc Mai	11A4	Đi học trễ	01/04/2024	-2.00	-2.00	
16	Huỳnh Hoàng Ngọc Mai	11A4	Đi học trễ	05/04/2024	-2.00	-2.00	
17	Lê Thị Thảo Nguyên	11A4	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
18	Hoàng Quốc Thái	11A4	Đi học trễ	01/04/2024	-2.00	-2.00	
19	Nguyễn Thị Thi Thi	11A4	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
20	Nguyễn Thị Thi Thi	11A4	Chửi thề	01/04/2024	-2.00	-2.00	
21	Nguyễn Ngọc Minh Thư	11A4	Đi học trễ	03/04/2024	-2.00	-2.00	
22	Lê Nguyễn Minh Thư	11A4	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
23	Trần Minh Trang	11A4	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	05/04/2024	-4.00	-4.00	
24	Trần Minh Trang	11A4	Vắng có phép	02/04/2024	0.00	0.00	
Tổng:					**-32.00**	**-32.00**	**24**

, ngày 05 tháng 04 năm 2024

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Tân Thông Hội

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Phan Thị Thanh Hằng	11A5	Không Phù hiệu	05/04/2024	-2.00	-2.00	
2	Phan Thị Thanh Hằng	11A5	Vắng có phép	04/04/2024	0.00	0.00	
3	Nguyễn Trần Anh Khoa	11A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/04/2024	-4.00	-4.00	
4	Nguyễn Thành Long	11A5	Đi học trễ	04/04/2024	-2.00	-2.00	
5	Huỳnh Ngọc Yến Nhi	11A5	Không Phù hiệu	05/04/2024	-2.00	-2.00	
6	Phạm Xuân Phú	11A5	Cúp tiết	02/04/2024	-4.00	-4.00	
7	Đặng Thị Hương Quỳnh	11A5	Giày dép	01/04/2024	-2.00	-2.00	
8	Khưu Ngọc Trang	11A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/04/2024	-4.00	-4.00	
9	Trần Thu Trang	11A5	Đi học trễ	05/04/2024	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Thị Mộng Trinh	11A5	Đi học trễ	01/04/2024	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Thị Thu Trúc	11A5	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	04/04/2024	-4.00	-4.00	
12	Nguyễn Thị Thu Trúc	11A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	04/04/2024	-4.00	-4.00	
13	Trần Đào Thủy Trúc	11A5	Vắng có phép	04/04/2024	0.00	0.00	
Tổng:					**-32.00**	**-32.00**	**13**

, ngày 05 tháng 04 năm 2024

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Tân Thông Hội

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Nguyễn Thái An	11A6	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
2	Nguyễn Hồng Hải Đăng	11A6	Đi học trễ	01/04/2024	-2.00	-2.00	
3	Vũ Ngọc Lan Phương	11A6	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
4	Nguyễn Thị Tuyết Phương	11A6	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
5	Phạm Thị Cẩm Tiên	11A6	Vắng có phép	03/04/2024	0.00	0.00	
6	Nguyễn Hoài Thúy Vy	11A6	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
Tổng:					**-2.00**	**-2.00**	**6**

, ngày 05 tháng 04 năm 2024

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Tân Thông Hội

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Võ Thiên An	11A7	Giày dép	01/04/2024	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Thanh Bảo	11A7	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
3	Lê Anh Đoàn	11A7	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	01/04/2024	-4.00	-4.00	
4	Lê Thị Hồng Hoa	11A7	Vắng có phép	03/04/2024	0.00	0.00	
5	Phạm Minh Huy	11A7	Vắng có phép	02/04/2024	0.00	0.00	
6	Phạm Minh Huy	11A7	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
7	Hoàng Thiên Khải	11A7	Vắng có phép	02/04/2024	0.00	0.00	
8	Hoàng Thiên Khải	11A7	Vắng có phép	03/04/2024	0.00	0.00	
9	Phạm Ngọc Khuyên	11A7	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
10	Nguyễn Tuấn Kiệt	11A7	Vắng có phép	02/04/2024	0.00	0.00	
11	Nguyễn Thảo My	11A7	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/04/2024	-4.00	-4.00	
12	Huỳnh Nhật Nam	11A7	Đi học trễ	01/04/2024	-2.00	-2.00	
13	Huỳnh Nhật Nam	11A7	Đi học trễ	01/04/2024	-2.00	-2.00	
14	Trương Ánh Ngọc	11A7	Vắng có phép	02/04/2024	0.00	0.00	
15	Nguyễn Thị Ngọc Quý	11A7	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
16	Dương Kim Tấn	11A7	Đi học trễ	02/04/2024	-2.00	-2.00	
17	Dương Kim Tấn	11A7	Không Phù hiệu	02/04/2024	-2.00	-2.00	
18	Dương Kim Tấn	11A7	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	05/04/2024	-4.00	-4.00	
19	Huỳnh Sơn Trà	11A7	Vắng có phép	02/04/2024	0.00	0.00	
20	Nguyễn Quốc Tỷ	11A7	Đi học trễ	01/04/2024	-2.00	-2.00	
21	Nguyễn Quốc Tỷ	11A7	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/04/2024	-4.00	-4.00	
22	Lê Chí Vĩ	11A7	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	02/04/2024	-4.00	-4.00	
23	Lê Chí Vĩ	11A7	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/04/2024	-4.00	-4.00	
24	Nguyễn Như Ý	11A7	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
Tổng:					**-36.00**	**-36.00**	**24**

, ngày 05 tháng 04 năm 2024

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Tân Thông Hội

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Trần Ngọc Phương Duy	11A8	Đi học trễ	03/04/2024	-2.00	-2.00	
2	Trần Ngọc Phương Duy	11A8	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
3	Nguyễn Lâm Kỳ Duyên	11A8	Giày dép	04/04/2024	-2.00	-2.00	
4	Phạm Huỳnh Minh Khang	11A8	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
5	Huỳnh Tấn Khang	11A8	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
6	Huỳnh Tấn Khang	11A8	Vắng có phép	03/04/2024	0.00	0.00	
7	Võ Nguyễn Đăng Khoa	11A8	Đi học trễ	03/04/2024	-2.00	-2.00	
8	Võ Nguyễn Đăng Khoa	11A8	Đi học trễ	05/04/2024	-2.00	-2.00	
9	Võ Nguyễn Đăng Khoa	11A8	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
10	Nguyễn Vũ Đăng Khoa	11A8	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	02/04/2024	-4.00	-4.00	
11	Đoàn Hùng Gia Kiệt	11A8	Đi học trễ	01/04/2024	-2.00	-2.00	
12	Đoàn Hùng Gia Kiệt	11A8	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
13	Nguyễn Đức Lộc	11A8	Vắng có phép	02/04/2024	0.00	0.00	
14	Tô Hà Bảo Ngọc	11A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/04/2024	-4.00	-4.00	
15	Tô Hà Bảo Ngọc	11A8	Vắng có phép	02/04/2024	0.00	0.00	
16	Huỳnh Thị Quỳnh Như	11A8	Vắng có phép	04/04/2024	0.00	0.00	
17	Huỳnh Thị Quỳnh Như	11A8	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
18	Chế Trần Kim Vy	11A8	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
19	Nguyễn Thúy Vy	11A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/04/2024	-4.00	-4.00	
20	Nguyễn Thúy Vy	11A8	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
Tổng:					**-22.00**	**-22.00**	**20**

, ngày 05 tháng 04 năm 2024

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Tân Thông Hội

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Thúy An	11A9	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
2	Nguyễn Phan Gia Hưng	11A9	Trốn sinh hoạt	01/04/2024	-2.00	-2.00	
3	Bùi Thanh Khoa	11A9	Vắng có phép	02/04/2024	0.00	0.00	
4	Nguyễn Duy Tài	11A9	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
5	Nguyễn Duy Tài	11A9	Chửi thề	04/04/2024	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Lê Chí Thành	11A9	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	03/04/2024	-4.00	-4.00	
7	Nguyễn Lê Chí Thành	11A9	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	05/04/2024	-4.00	-4.00	
8	Phí Vũ Đoan Trang	11A9	Vắng có phép	04/04/2024	0.00	0.00	
9	Nguyễn Như Trường	11A9	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	04/04/2024	-4.00	-4.00	
10	Nguyễn Phú Vinh	11A9	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
Tổng:					**-16.00**	**-16.00**	**10**

, ngày 05 tháng 04 năm 2024

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Tân Thông Hội

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Anh Đào	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	05/04/2024	-4.00	-4.00	
2	Lê Bùi Hồng Hạnh	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	05/04/2024	-4.00	-4.00	
3	Trần Thị Phương Nga	11A10	Vắng có phép	02/04/2024	0.00	0.00	
4	Trần Phương Như	11A10	Đi học trễ	03/04/2024	-2.00	-2.00	
5	Trần Lê Vinh	11A10	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	04/04/2024	-4.00	-4.00	
Tổng:					**-14.00**	**-14.00**	**5**

, ngày 05 tháng 04 năm 2024

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Tân Thông Hội

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Nguyễn Vũ Thiên Ân	11A11	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
2	Nguyễn Thị Hồng Nhung	11A11	Vắng có phép	02/04/2024	0.00	0.00	
3	Nguyễn Chí Thanh	11A11	Vắng có phép	04/04/2024	0.00	0.00	
4	Vũ Nguyễn Minh Thư	11A11	Áo ngoài quần	05/04/2024	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Võ Mạnh Trí	11A11	Đi học trễ	05/04/2024	-2.00	-2.00	
6	Tống Minh Vy	11A11	Vắng có phép	02/04/2024	0.00	0.00	
Tổng:					**-4.00**	**-4.00**	**6**

, ngày 05 tháng 04 năm 2024

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Tân Thông Hội

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Trần Hải Đăng	11A12	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	05/04/2024	-4.00	-4.00	
2	Trần Hải Đăng	11A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/04/2024	-4.00	-4.00	
3	Nguyễn Ngọc Trung Nguyên	11A12	Áo ngoài quần	03/04/2024	-2.00	-2.00	
4	Ngô Triêu Nhan	11A12	Áo ngoài quần	03/04/2024	-2.00	-2.00	
5	Phạm Hoàng Phi	11A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/04/2024	-4.00	-4.00	
6	Nguyễn Trần Bảo Trân	11A12	Áo ngoài quần	03/04/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					**-18.00**	**-18.00**	**6**

, ngày 05 tháng 04 năm 2024

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Tân Thông Hội

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Lâm Thị Như Ngọc	11A13	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
2	Lương Phương Nhi	11A13	Đi học trễ	03/04/2024	-2.00	-2.00	
3	Lương Phương Nhi	11A13	Vắng có phép	04/04/2024	0.00	0.00	
4	Trần Thanh Phát	11A13	Đi học trễ	01/04/2024	-2.00	-2.00	
5	Trần Thanh Phát	11A13	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	02/04/2024	-4.00	-4.00	
6	Trần Thanh Phát	11A13	Quần áo không đúng quy định	05/04/2024	-2.00	-2.00	
7	Trần Châu Minh Tú	11A13	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
8	Trần Châu Minh Tú	11A13	Quần áo không đúng quy định	05/04/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					**-12.00**	**-12.00**	**8**

, ngày 05 tháng 04 năm 2024

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Tân Thông Hội

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Lê Nguyễn Trung An	12A1	Đi học trễ	04/04/2024	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Vũ Xuân Anh	12A1	Đi học trễ	04/04/2024	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Vũ Xuân Anh	12A1	Đi học trễ	05/04/2024	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Thị Xuân Ánh	12A1	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	04/04/2024	-4.00	-4.00	
5	Nguyễn Vương Chính	12A1	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
6	Phan Quỳnh Giao	12A1	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
7	Phan Quỳnh Giao	12A1	Vắng có phép	03/04/2024	0.00	0.00	
8	Phạm Thị Ngọc Hương	12A1	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	04/04/2024	-4.00	-4.00	
9	Phạm Thái Khang	12A1	Đi học trễ	02/04/2024	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Vũ Hoàng My	12A1	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	04/04/2024	-4.00	-4.00	
11	Nguyễn Tố Nhi	12A1	Vắng có phép	03/04/2024	0.00	0.00	
12	Nguyễn Hữu Trí	12A1	Đi học trễ	01/04/2024	-2.00	-2.00	
13	Nguyễn Khánh Tường	12A1	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
Tổng:					**-22.00**	**-22.00**	**13**

, ngày 05 tháng 04 năm 2024

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Tân Thông Hội

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Nguyễn Quốc Bảo	12A2	Đi học trễ	01/04/2024	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Quốc Bảo	12A2	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
3	Lê Quốc Đường	12A2	Áo ngoài quần	01/04/2024	-2.00	-2.00	
4	Mai Hữu Minh	12A2	Đi học trễ	01/04/2024	-2.00	-2.00	
5	Mai Hữu Minh	12A2	Giày dép	04/04/2024	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Thị Nguyên Ngọc	12A2	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
7	Nguyễn Hữu Vũ Quang	12A2	Quần áo không đúng quy định	01/04/2024	-2.00	-2.00	
8	Trần Minh Tâm	12A2	Đi học trễ	04/04/2024	-2.00	-2.00	
9	Trần Minh Tâm	12A2	Đi học trễ	05/04/2024	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Ngọc Thanh Thùy	12A2	Đi học trễ	03/04/2024	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Ngọc Thanh Thùy	12A2	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
12	Lê Đình Trí	12A2	Đi học trễ	02/04/2024	-2.00	-2.00	
13	Lê Hữu Trọng	12A2	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
14	Trần Anh Tuấn	12A2	Vắng có phép	02/04/2024	0.00	0.00	
15	Trần Anh Tuấn	12A2	Quần áo không đúng quy định	01/04/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					**-20.00**	**-20.00**	**15**

, ngày 05 tháng 04 năm 2024

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Tân Thông Hội

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Bùi Thái Duy Anh	12A3	Đi học trễ	01/04/2024	-2.00	-2.00	
2	Bùi Thái Duy Anh	12A3	Vắng có phép	02/04/2024	0.00	0.00	
3	Lê Võ Minh Anh	12A3	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
4	Nguyễn Anh Duy	12A3	Vắng có phép	04/04/2024	0.00	0.00	
5	Ngô Nhật Huy	12A3	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	05/04/2024	-4.00	-4.00	
6	Điêu Thiện Phú	12A3	Đi học trễ	02/04/2024	-2.00	-2.00	
7	Hoàng Trần Gia Phước	12A3	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
8	Nguyễn Phú Quý	12A3	Đi học trễ	01/04/2024	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Phú Quý	12A3	Vắng có phép	04/04/2024	0.00	0.00	
10	Nguyễn Thị Tiến Thanh	12A3	Vắng có phép	02/04/2024	0.00	0.00	
11	Lưu Nhơn Thuận	12A3	Đi học trễ	04/04/2024	-2.00	-2.00	
12	Nguyễn Thị Anh Thư	12A3	Vắng có phép	03/04/2024	0.00	0.00	
13	Đặng Minh Thư	12A3	Vắng có phép	02/04/2024	0.00	0.00	
14	Nguyễn Ngọc Quỳnh Thư	12A3	Vắng có phép	04/04/2024	0.00	0.00	
15	Nguyễn Trung Trực	12A3	Đi học trễ	05/04/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					**-14.00**	**-14.00**	**15**

, ngày 05 tháng 04 năm 2024

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Tân Thông Hội

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Bùi Hoàng Quốc Huy	12A4	Vắng có phép	03/04/2024	0.00	0.00	
2	Trần Lê Anh Khoa	12A4	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
3	Đinh Hoàng Hữu Phát	12A4	Đi học trễ	04/04/2024	-2.00	-2.00	
4	Phan Hữu Quốc	12A4	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/04/2024	-4.00	-4.00	
5	Tạ Ái Thy	12A4	Vắng có phép	03/04/2024	0.00	0.00	
Tổng:					**-6.00**	**-6.00**	**5**

, ngày 05 tháng 04 năm 2024

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Tân Thông Hội

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Lâm Phúc An	12A5	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
2	Lâm Phúc An	12A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	05/04/2024	-4.00	-4.00	
3	Châu Tấn Đạt	12A5	Đi học trễ	01/04/2024	-2.00	-2.00	
4	Phan Văn Đạt	12A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/04/2024	-4.00	-4.00	
5	Lê Thành Được	12A5	Đi học trễ	01/04/2024	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Lê Minh Kiệt	12A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/04/2024	-4.00	-4.00	
7	Nguyễn Đức Long	12A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/04/2024	-4.00	-4.00	
8	Lê Thị Kim Ngân	12A5	Vắng có phép	03/04/2024	0.00	0.00	
9	Lê Thị Kim Ngân	12A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	04/04/2024	-4.00	-4.00	
10	Lê Yến Nhi	12A5	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	02/04/2024	-4.00	-4.00	
11	Nguyễn Quỳnh Như	12A5	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
12	Nguyễn Quỳnh Như	12A5	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
13	Châu Trọng Phát	12A5	Đi học trễ	01/04/2024	-2.00	-2.00	
14	Nguyễn Lý Đoan Thảo	12A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/04/2024	-4.00	-4.00	
15	Lý Thị Thu Thảo	12A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	04/04/2024	-4.00	-4.00	
16	Nguyễn Phước Thịnh	12A5	Đi học trễ	01/04/2024	-2.00	-2.00	
17	Nguyễn Phước Thịnh	12A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	05/04/2024	-4.00	-4.00	
18	Ngô Thị Lệ Trang	12A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	01/04/2024	-4.00	-4.00	
19	Ngô Thị Lệ Trang	12A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/04/2024	-4.00	-4.00	
20	Ngô Thị Lệ Trang	12A5	Vắng có phép	03/04/2024	0.00	0.00	
21	Phạm Thị Thanh Trúc	12A5	Đi học trễ	01/04/2024	-2.00	-2.00	
22	Nguyễn Thanh Tú	12A5	Đi học trễ	03/04/2024	-2.00	-2.00	
23	Nguyễn Thanh Tú	12A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	04/04/2024	-4.00	-4.00	
24	Vũ Minh Tuấn	12A5	Đi học trễ	04/04/2024	-2.00	-2.00	
25	Vũ Minh Tuấn	12A5	Đi học trễ	05/04/2024	-2.00	-2.00	
26	Nguyễn Ngọc Gia Tuệ	12A5	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
27	Lâm Ngọc Bảo Vy	12A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	01/04/2024	-4.00	-4.00	
Tổng:					**-68.00**	**-68.00**	**27**

, ngày 05 tháng 04 năm 2024

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Tân Thông Hội

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Hồ Hoài Anh	12A6	Trốn sinh hoạt	01/04/2024	-2.00	-2.00	
2	Trần Thị Mỹ Huyền	12A6	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	04/04/2024	-4.00	-4.00	
3	Ngụy Hoàng Chi Lâm	12A6	Đi học trễ	01/04/2024	-2.00	-2.00	
4	Bùi Thị Cẩm Ly	12A6	Đi học trễ	03/04/2024	-2.00	-2.00	
5	Phan Dương Phương Uyên	12A6	Vắng có phép	03/04/2024	0.00	0.00	
6	Phan Dương Phương Uyên	12A6	Vắng có phép	04/04/2024	0.00	0.00	
7	Phan Dương Phương Uyên	12A6	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
Tổng:					**-10.00**	**-10.00**	**7**

, ngày 05 tháng 04 năm 2024

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Tân Thông Hội

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Võ Duy Hải	12A7	Đeo nhiều bông tai,khuyên mũi	05/04/2024	-2.00	-2.00	
2	Đặng Hoàng Mỹ Ngọc	12A7	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	03/04/2024	-4.00	-4.00	
3	Giang Ngọc Hải Nhi	12A7	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	01/04/2024	-4.00	-4.00	
4	Nguyễn Phan Hoàng Phát	12A7	Giày dép	01/04/2024	-2.00	-2.00	
5	Trần Tấn Phát	12A7	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	02/04/2024	-4.00	-4.00	
6	Trần Tấn Phát	12A7	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	04/04/2024	-4.00	-4.00	
7	Mai Võ Thùy Trâm	12A7	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
8	Đinh Mỹ Uyên	12A7	Vắng có phép	03/04/2024	0.00	0.00	
9	Trần Tuệ Văn	12A7	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
Tổng:					**-20.00**	**-20.00**	**9**

, ngày 05 tháng 04 năm 2024

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Tân Thông Hội

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Lương Thủy Anh	12A8	Không Phù hiệu	05/04/2024	-2.00	-2.00	
2	Trần Vân Anh	12A8	Đi học trễ	03/04/2024	-2.00	-2.00	
3	Lê Hoàng Đô	12A8	Không Phù hiệu	05/04/2024	-2.00	-2.00	
4	Bùi Lâm Gia Mẫn	12A8	Không Phù hiệu	05/04/2024	-2.00	-2.00	
5	Bùi Lâm Gia Mẫn	12A8	Vắng có phép	04/04/2024	0.00	0.00	
6	Nguyễn Thành Quý	12A8	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	02/04/2024	-4.00	-4.00	
7	Nguyễn Thành Quý	12A8	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	05/04/2024	-4.00	-4.00	
8	Nguyễn Thành Quý	12A8	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
9	Nguyễn Thành Quý	12A8	Vắng có phép	04/04/2024	0.00	0.00	
10	Lương Phương Thảo	12A8	Vắng có phép	03/04/2024	0.00	0.00	
11	Nhâm Thành Tiến	12A8	Không Phù hiệu	05/04/2024	-2.00	-2.00	
12	Lê Ngọc Trâm	12A8	Đi học trễ	03/04/2024	-2.00	-2.00	
13	Lê Thanh Trúc	12A8	Đi học trễ	03/04/2024	-2.00	-2.00	
14	Lê Thanh Trúc	12A8	Không Phù hiệu	05/04/2024	-2.00	-2.00	
15	Nguyễn Cẩm Tú	12A8	Không Phù hiệu	05/04/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					**-26.00**	**-26.00**	**15**

, ngày 05 tháng 04 năm 2024

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Tân Thông Hội

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Hoàng Hữu Huy	12A9	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
2	Danh Thị Khánh Linh	12A9	Đi học trễ	03/04/2024	-2.00	-2.00	
3	Danh Thị Khánh Linh	12A9	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	01/04/2024	-4.00	-4.00	
4	Phạm Thị Yến Nhi	12A9	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
5	Nguyễn Thị Quyền Như	12A9	Vắng có phép	04/04/2024	0.00	0.00	
6	Trần Minh Thành	12A9	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
7	Phan Thanh Tuyền	12A9	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
Tổng:					**-6.00**	**-6.00**	**7**

, ngày 05 tháng 04 năm 2024

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Tân Thông Hội

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Phan Chi Dung	12A10	Quần áo không đúng quy định	01/04/2024	-2.00	-2.00	
2	Phan Chi Dung	12A10	Trốn sinh hoạt	01/04/2024	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Thành Đạt	12A10	Áo ngoài quần	01/04/2024	-2.00	-2.00	
4	Hồ Thị Ngọc Huỳnh	12A10	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
5	Trần Sơn Nam	12A10	Áo ngoài quần	03/04/2024	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Trọng Nam	12A10	Đi học trễ	05/04/2024	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Trọng Nam	12A10	Áo ngoài quần	01/04/2024	-2.00	-2.00	
8	Lê Thị Phương Thảo	12A10	Đi học trễ	04/04/2024	-2.00	-2.00	
9	Lê Thị Phương Thảo	12A10	Trốn sinh hoạt	01/04/2024	-2.00	-2.00	
10	Trần Thị Hoài Thương	12A10	Quần áo không đúng quy định	01/04/2024	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Kiều Tiên	12A10	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
12	Phan Nguyễn Ngọc Vinh	12A10	Vắng có phép	02/04/2024	0.00	0.00	
13	Nguyễn Thụy Bảo Vy	12A10	Đi học trễ	03/04/2024	-2.00	-2.00	
14	Nguyễn Thụy Bảo Vy	12A10	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	04/04/2024	-4.00	-4.00	
15	Nguyễn Phi Yến	12A10	Đi học trễ	04/04/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					**-26.00**	**-26.00**	**15**

, ngày 05 tháng 04 năm 2024

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Tân Thông Hội

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Võ Ngọc Minh Anh	12A11	Vắng có phép	02/04/2024	0.00	0.00	
2	Đặng Hoàng Bảo	12A11	Không Phù hiệu	05/04/2024	-2.00	-2.00	
3	Bùi Anh Duy	12A11	Không Phù hiệu	05/04/2024	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Đăng Khôi	12A11	Không Phù hiệu	05/04/2024	-2.00	-2.00	
5	Đinh Trọng Lộc	12A11	Không Phù hiệu	05/04/2024	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Kim Ngân	12A11	Không Phù hiệu	05/04/2024	-2.00	-2.00	
7	Võ Nhật Phong	12A11	Đi học trễ	04/04/2024	-2.00	-2.00	
8	Ngô Gia Quyên	12A11	Đi học trễ	04/04/2024	-2.00	-2.00	
9	Hồ Phước Tài	12A11	Vắng có phép	01/04/2024	0.00	0.00	
10	Hồ Phước Tài	12A11	Vắng có phép	02/04/2024	0.00	0.00	
11	Nguyễn Thị Bảo Trâm	12A11	Đi học trễ	01/04/2024	-2.00	-2.00	
12	Nguyễn Thị Bảo Trâm	12A11	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
Tổng:					**-16.00**	**-16.00**	**12**

, ngày 05 tháng 04 năm 2024

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Tân Thông Hội

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Nguyễn Lê Duy	12A12	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	01/04/2024	-4.00	-4.00	
2	Nguyễn Lê Duy	12A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	01/04/2024	-4.00	-4.00	
3	Nguyễn Lê Duy	12A12	Vắng có phép	02/04/2024	0.00	0.00	
4	Nguyễn Lê Duy	12A12	Vắng có phép	04/04/2024	0.00	0.00	
5	Nguyễn Lê Duy	12A12	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
6	Đinh Nguyễn Kim Hằng	12A12	Áo ngoài quần	05/04/2024	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Thị Mỹ Linh	12A12	Áo ngoài quần	05/04/2024	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Trà My	12A12	Áo ngoài quần	05/04/2024	-2.00	-2.00	
9	Huỳnh Lê Kim Ngân	12A12	Vắng có phép	02/04/2024	0.00	0.00	
10	Nguyễn Minh Nghĩa	12A12	Đi học trễ	04/04/2024	-2.00	-2.00	
11	Tsằn Ngọc Phương	12A12	Vắng có phép	03/04/2024	0.00	0.00	
12	Huỳnh Thanh Thảo	12A12	Quần áo không đúng quy định	01/04/2024	-2.00	-2.00	
13	Huỳnh Thanh Thảo	12A12	Áo ngoài quần	05/04/2024	-2.00	-2.00	
14	Trần Anh Thư	12A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/04/2024	-4.00	-4.00	
15	Lê Thị Minh Thư	12A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/04/2024	-4.00	-4.00	
16	Nguyễn Ngọc Trà	12A12	Quần áo không đúng quy định	01/04/2024	-2.00	-2.00	
17	Nguyễn Thành Vinh	12A12	Áo ngoài quần	05/04/2024	-2.00	-2.00	
18	Nguyễn Lê Thúy Vy	12A12	Vắng có phép	05/04/2024	0.00	0.00	
19	Đặng Ngọc Như Ý	12A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/04/2024	-4.00	-4.00	
Tổng:					**-36.00**	**-36.00**	**19**

, ngày 05 tháng 04 năm 2024